

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Làng Tbrug, xã Đăk Song

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Tây);

Căn cứ Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử

dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Văn bản số 72/SXD-HTKTTĐ ngày 14/4/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp Dự án Bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Làng Tbung, xã Đăk Song (lần 2).

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 184/TTr-SXD ngày 21/4/2026 và Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh tại Văn bản số 400/BQLDA-QLDA3 ngày 17/04/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng: Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Làng Tbung, xã Đăk Song với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Làng Tbung, xã Đăk Song.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Song, tỉnh Gia Lai.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

5. Tổ chức tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH một thành viên TCD Đại Nam; Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Hiệp Thành và Công ty TNHH tư vấn xây dựng 78.

b) Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH một thành viên khảo sát tư vấn xây dựng Hoàng Bình – Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Hoàng Thiên Hà – Công ty TNHH MTV thương mại và tư vấn xây dựng Hòa Bình.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Nhóm C; Hạ tầng kỹ thuật cấp III; 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Dự án nhằm mục tiêu đầu tư xây dựng khu dân cư mới tập trung để bố trí chỗ ở ổn định cho các hộ dân sống trong vùng thiên tai tại Làng Tbung, xã Đăk Song bị di dời khẩn cấp do ảnh hưởng bão và lũ lụt gây ra.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. San nền:

- Diện tích đất san nền khoảng 2,19ha, cao độ san nền theo cao độ không chế tại các nút giao thông theo quy hoạch được duyệt và cao độ mép vỉa hè thiết kế. Chiều cao đào trung bình 3,27m đối với khu 1 và 1,06m đối với khu 2, chiều cao đắp trung bình 0,48m đối với khu 1 và 1,93m đối với khu 2.

- Vật liệu san nền: Tận dụng đất đào, đắp tại chỗ trong dự án.

8.2. Hạng mục đường giao thông:

- Đầu tư xây dựng 01 tuyến đường giao thông nội bộ theo quy hoạch được duyệt, có bề rộng nền đường từ 9m đến 19,5m, với tổng chiều dài khoảng 582m; tốc độ thiết kế $V_{tk}=30\text{km/h}$; tải trọng trục tính toán $P=10$ tấn/trục; độ dốc ngang mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc ngang vỉa hè $i_{vh}=2\%$.

TT	Tên đoạn	Quy mô mặt cắt
1	Đoạn QH có dân cư (khu 1)	$B_n = 1\text{m}(\text{Blề}) + 7,25\text{m}(\text{Bm}) + 11,25\text{m}(\text{Bvh}) = 19,5\text{m}$
2	Đoạn nối khu 1 và khu 2	$B_n = 1,0\text{m}(\text{Blề}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 1,0\text{m}(\text{Blề}) = 9\text{m}$
3	Đoạn QH có dân cư (khu 2)	$B_n = 11,25\text{m}(\text{Bvh}) + 7,25\text{m}(\text{Bm}) + 1\text{m}(\text{Blề}) = 19,5\text{m}$

- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng B22,5 đá 2x4 dày 22cm; lớp giấy dầu; cấp phối đá dăm loại I $D_{max}=37,5\text{mm}$ dày 15cm.

- Kết cấu bó vỉa, vỉa hè:

+ Bó vỉa bằng bê tông xi măng B20 đá 1x2.

+ Vỉa hè lát gạch Terrazo có kích thước (40x40x3)cm.

- Xây dựng các hố trồng cây dọc theo vỉa hè các tuyến đường, với khoảng cách trung bình 9m/hố. Hố trồng cây bằng ống buy D80cm, chiều sâu 0,5m, bên trong đắp đất hữu cơ, trồng cây Giáng Hương.

- Gia cố mái taluy: Gia cố mái taluy đoạn công hộp qua đường có chiều dài khoảng 55m, bằng bê tông xi măng đổ tại chỗ B12,5 đá 2x4.

- An toàn giao thông: Xây dựng biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

8.3. Hạng mục thoát nước mưa:

- Xây dựng các tuyến công thu gom nước mưa bằng công tròn bê tông cốt thép dọc theo tuyến đường, có đường kính D600, D1000 với tổng chiều dài khoảng 376,5m.

- Xây dựng mương dẫn nước, đập đan và mương hở có chiều dài khoảng 253,9m, bằng bê tông xi măng B20 đá 1x2, kích thước $B \times H=(50 \times 70)\text{cm}$ và $B \times H=(70 \times 100)\text{cm}$ để dẫn nước về phía Đông Nam.

- Xây dựng công hộp ngang qua đường có chiều dài 16,8m, kích thước (1,5x1,5)m bằng bê tông cốt thép B25 đá 1x2.

- Xây dựng hố ga bằng bê tông xi măng B20 đá 1x2, nắp hố ga bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2.

- Xây dựng hố thu nước mặt đường bằng bê tông B20 đá 1x2, phía trên lắp đặt lưới chắn rác bằng thép.

8.4. Hạng mục thoát nước thải:

- Hệ thống nước thải thiết kế đi riêng với nước mưa. Sử dụng ống nhựa HDPE D300 với tổng chiều dài khoảng 849m, nước thải sinh hoạt dẫn về bể tự hoại 5 ngăn để xử lý trước khi thải ra môi trường.

- Xây dựng các hố ga bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2, chờ đầu nối với các hộ gia đình bằng ống nhựa PVC D110.

- Xây dựng bể xử lý nước thải 5 ngăn (02 bể), có kích thước mỗi bể (6,5 x 2,4 x 2,9)m, kết cấu bằng bê tông cốt thép B20, đá 1x2 để xử lý nước thải của dự án.

8.5. Hạng mục cấp nước sinh hoạt và PCCC, các hạng mục phụ trợ:

- Xây dựng hệ thống đường ống cấp nước sinh hoạt và phục vụ phòng cháy chữa cháy bằng đường ống HDPE D50mm, D110mm, có chiều dài khoảng 766m.

- Nguồn nước cấp: Cấp nước cho dự án bằng hệ thống cấp nước tự chảy được lấy từ đầu nguồn suối Tuốt. Tại đầu nguồn suối được ngăn lấy nước bằng tường bê tông, được xếp bằng đá hộc để lọc nước. Sử dụng ống dẫn bằng HDPE D90 và D63, có tổng chiều dài tuyến ống khoảng 3.341m, xây dựng 01 đài nước cao 16m, có dung tích chứa 20m³ và 01 hệ thống lọc xử lý nước 10m³/h, xây dựng các hố van chờ đầu nối hộ gia đình (40 hộ).

- Lắp đặt 02 trụ chữa cháy theo quy định, đảm bảo khoảng cách giữa 02 trụ không quá 150m và các phụ kiện khác trên đường ống.

- Xây dựng 01 bể PCCC, kích thước (8,3x5,3x3,2)m bằng bê tông cốt thép B15 đá 1x2.

- Bãi đậu xe PCCC và lối vào có diện tích 372m², bằng bê tông xi măng B15 đá 1x2 dày 15cm.

- Mái che hệ thống lọc nước: Có diện tích 16,57m², khung, kèo bằng thép trên lợp tôn mạ màu.

- Cổng và tường rào bằng lưới B40.

8.6. Hạng mục cấp điện:

- Cải tạo đường dây trung áp 22kV đi nổi để cấp điện cho trạm biến áp, có chiều dài 736m.

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp, có công suất 50kVA – 22/0,23kV để cấp điện cho khu dự án.

- Xây dựng mới đường dây hạ áp đi nổi, có chiều dài 593m.

- Lắp đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời công suất 80W.

- Lắp đặt công tơ điện cho 40 hộ dân.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 72/SXD-HTKTTĐ ngày 14/4/2026.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 32.306.541.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ, ba trăm lẻ sáu triệu, năm trăm bốn mươi một nghìn đồng*)

Trong đó:

STT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	7.160.000.000
2	Chi phí xây dựng	18.989.870.000
3	Chi phí thiết bị	530.597.000
4	Chi phí quản lý dự án	434.150.000
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.434.460.000
6	Chi phí khác	820.506.000
7	Chi phí dự phòng	2.936.958.000
Tổng cộng		32.306.541.000

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước (gồm: vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách tỉnh) và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định vùng thiên tai; Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 1); Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 2) và Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Nguồn vật liệu sử dụng sẵn có tại địa phương và các khu vực lân cận trên địa bàn tỉnh.

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB: Được tổ chức lập và phê duyệt theo quy định hiện hành.

15. Các nội dung khác: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 72/SXD-HTKTTĐ ngày 14/04/2026.

Điều 2. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Chủ tịch UBND xã Đăk Song và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N6

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp